Medic Center

Trường hợp lâm sàng:

U GAN NGHI HCC / VGSV C

BS CK1. Phan Hữu Bội Hoàn.

Khoa Gan, MEDIC.

Tóm tắt Bệnh Án

- Bệnh nhân nữ, 69 tuổi, Bình dương, para 1001, nội trợ . SĐT:
  327XXXXXX . ID = XXXXXXX
- Lý do khám bệnh: khó tiêu
- Bệnh sử : khoảng 2 tuần nay, bệnh nhân ăn uống kém, khó tiêu, có cảm giác đầy hơi, nặng bụng, nhưng không có ợ chua, ợ hơi, không đau bụng ------ đến BV Medic khám.
- Tiền căn : + Bản thân: XHTH 1 lần cách 2 năm, đang trị CHA, TMCT liên tục 3 năm nay.
  + Gia đình: không có ai bị ung thư
- Tình trạng lúc khám : tỉnh , tiếp xúc tốt , da niêm hồng ,
  HA= 122/88 mmHg, M=80 l/p, Nhiệt độ = 36,7.

CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 9593 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel: (028) 3927 8284 (Ext:1134) - Fax: (028) 3927 1224
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com/www.medic-lab.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

(BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Họ tên: [redacted]
Phái: **Nữ**
Ngày tháng năm sinh: **1954**
Quốc tịch:
Số CCCD/Hộ chiếu:
ĐT:
Địa chỉ
Đơn vị
Nơi lấy mẫu: **Lầu 4**
BS yêu cầu: BS. CKI. PHAN HỮU BỘI HOÀN
Loại mẫu: **Máu**
Tình trạng mẫu: **Đạt**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
I. HUYẾT HỌC / ĐÔNG MÁU - HEMATOLOGY / COAGULATION			
NFS(C.B.C)(CÔNG THỨC MÁU)[1]	*		
WBC	***10.52 H***	(4.0 - 10.5)10^9/L	*QTHH019*
% Neu	**70.4**	(40 - 74 %)	
% Lym	**18.2**	(19 - 48 %)	
% Mono	**7.4**	(3 - 9 %)	
% Eos	**3.7**	(0 - 7 %)	
% Baso	**0.3**	(0 - 1.5 %)	
# Neu	***7.41 H***	(1.7 - 7.0) 10^9/L	
# Lym	**1.91**	(1.0 - 4.0) 10^9/L	
# Mono	**0.78**	(0.1 - 1.0) 10^9/L	
# Eos	**0.39**	(0 - 0.5) 10^9/L	
# Baso	**0.03**	(0 - 0.2) 10^9/L	
RBC	**4.43**	(3.80 - 5.60)10^12/L	*QTHH020*
Hb	**12.5**	(12.0 - 18.0 g/dL)	*QTHH025*
Hct	**39.3**	(35 - 52 %)	
MCV	**88.7**	(80 - 97 fL)	
MCH	**28.2**	(26 - 32 pg)	
MCHC	**31.8**	(31 - 36 g/dL)	
RDW	**14.6**	(11.0 - 15.7%)	
PLT	***117 L***	(150 - 400)10^9/L	*QTHH021*
MPV	**11.6**	(6.30 - 12.0 fL)	
II. SINH HOÁ - BIOCHEMISTRY			
Glucose (mmol/L) (FPG)[1]	**5.82**	(4.10 - 5.90 mmol/L)	*QTSH001*
Glucose (mg/dL)	**104.8**	(73.8 - 106 mg/dL)	
GGT[1]	***64.92 H***	(M < 55 U/L; F < 36 U/L)	*QTSH004*

CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 9593 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel: (028) 3927 8284 (Ext:1134) - Fax: (028) 3927 1224
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com/www.medic-lab.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

(BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Họ tên: V[redacted]
Phái: **Nữ**
Ngày tháng năm sinh: **1954**
Quốc tịch:
Số CCCD/Hộ chiếu:
Địa chỉ
Đơn vị: ***Medic***
Nơi lấy mẫu: **Lầu 4**
BS yêu cầu: BS. CKI. PHAN HỮU BỘI HOÀN
Loại mẫu: **Máu**
Tình trạng mẫu: **Đạt**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
SGOT (AST)[1]	***91.45 H***	(< 35 U/L)	*QTSH005*
SGPT (ALT)[1]	***49.82 H***	(< 30 U/L)	*QTSH013*
Độ Lọc Cầu Thận (CKD-EPI)	*		
Creatinin/Serum[2]	**0.990**	(M: 0.6 - 1.3; F:0.5 - 1.1 mg/dL)	*QTSH027*
eGFR (CKD-EPI)	**62**	(≥ 90 mL/min/1.73 m²)	
Triglycerides[1]	**1.53**	(<1.70; Ngưỡng: 1.70-2.25 mmol/L)	*QTSH015*
	.	(Cao: 2.26 - 5.64; Rất cao ≥ 5.65)	
Cholesterol, Total[1]	**4.91**	(<5.18; Ngưỡng: 5.18-6.21 mmol/L)	*QTSH003*
	.	(Cao: ≥ 6.22)	
III. MIỄN DỊCH - IMMUNOLOGY			
HBsAg (Định tính, qualitative)[1]	**NEG S/CO 0.434**	(Index <1; S/Co <1)	*QTMD017*
Anti HBs (Định lượng,quantitative)[2]	**3.65**	(≥ 10 mUI/mL)	*QTMD123*
Anti HBc Total(IgG+IgM)(Roche)[2]	***POS S/CO 0.008***	(S/Co > 1)	*QTMD120*
Anti HCV (Định tính, qualitative)[1]	***POS S/CO 59.80***	(S/Co < 1; Index < 1)	*QTMD018*
A.F.P[1]	**18.30**	(< 20 ng/mL)	*QTMD006*
			QTMD007
			QTMD008

Thời gian duyệt: 13:04:19 25/10/2023
Người duyệt: DS.Phan Thị Thu Hồng

In lần 2: 13:04:22 25/10/2023
Trưởng khoa xét nghiệm

CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Đăng ký khám trực tuyến :
http://medichh.nthsoft.vn
Hoặc app: Medic Hoa Hao

Qr code kết quả chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.

QRCode kết quả

Khoa : **Siêu Âm Gan - Mạch Máu D4** - Phòng Gan 2
Máy: **GE Logiq P6**

KẾT QUẢ SIÊU ÂM MÀU

ID :
Họ và tên : **69** tuổi **Nữ**
Địa chỉ :
Lâm sàng : ĂN KHÓ TIÊU --KT
BS chỉ định : BS. CKI. PHAN HỮU BỘI HOÀN BV chỉ định : MEDIC

VÙNG KHẢO SÁT : SIÊU ÂM BỤNG TỔNG QUÁT MÀU

- GAN: Không to, bờ đều, cấu trúc đồng dạng, thùy T có 1 mass echo dày, kt # 130 x 110mm, không tín hiệu Doppler.
- MẬT: túi mật không sỏi, vách mỏng. Đường mật trong gan không dãn. Ống mật chủ không sỏi, không dãn.
- TỤY: Cấu trúc, kích thước bình thường. LÁCH: không to, đồng dạng.
- THẬN P: không sỏi, không ứ nước. THẬN T: không sỏi, không ứ nước.
- BÀNG QUANG: không sỏi, không bướu, vách mỏng.
- Vùng chậu không u.
- Động mạch chủ bụng không phình.
- Ascites (-). Không hạch ổ bụng.
- Không tràn dịch màng phổi.

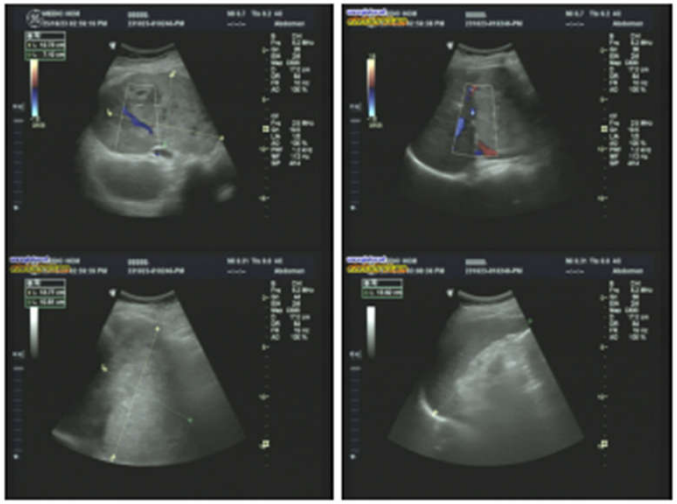

KẾT LUẬN : **U GAN (T).**

Đề nghị : **AFP**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25/10/2023 10:52
(Bác sĩ đã ký)

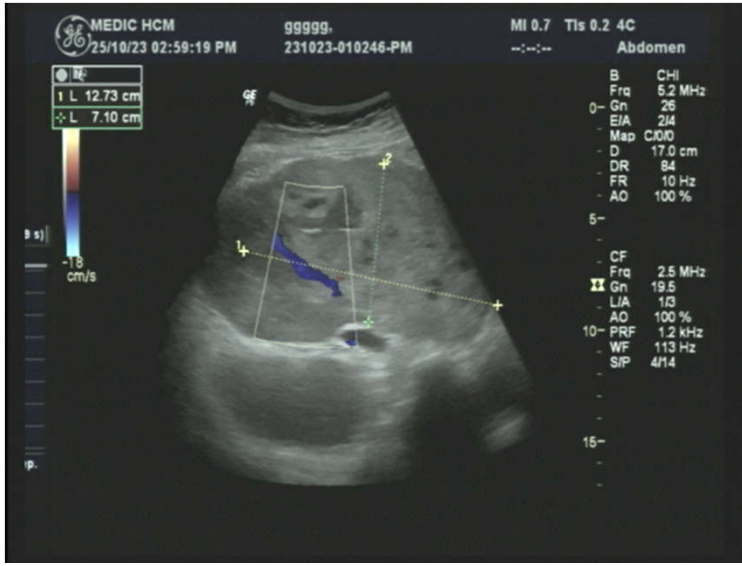

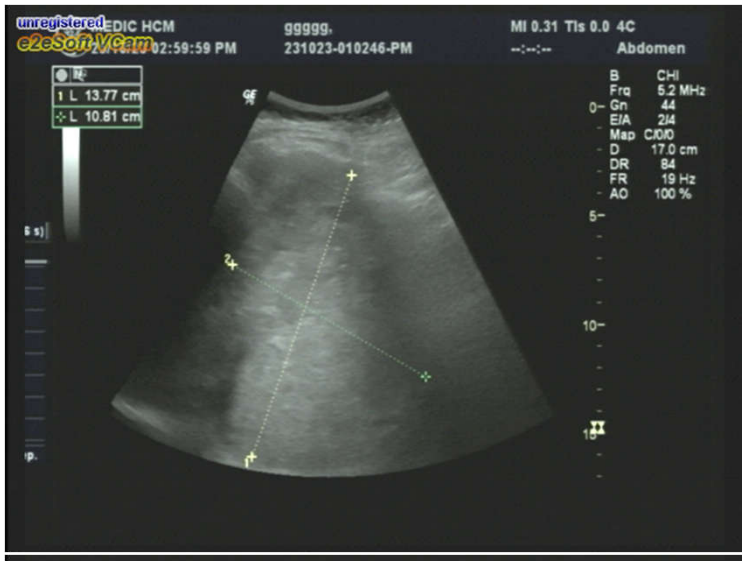

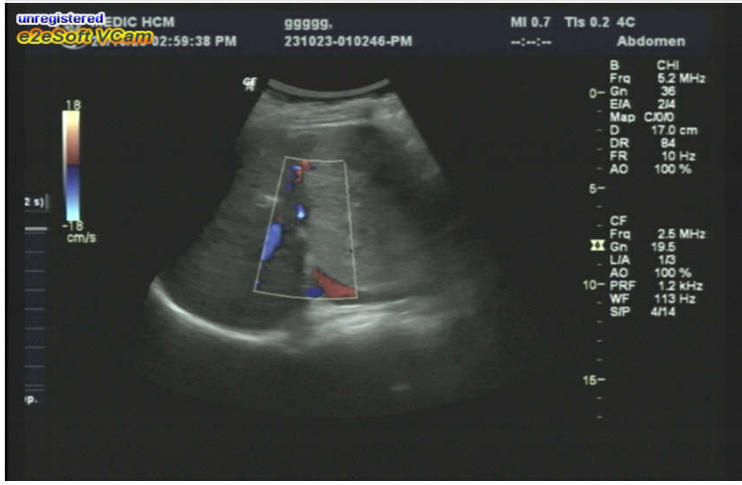

CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Tìm và tải app "Medic Hoa Hao"
để đăng kí khám nhanh hơn

Qr code kết quả chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.

QRCode kết quả

PHIẾU KHÁM BỆNH

KHOA GAN

Họ tên:
Địa chỉ:
Nghề nghiệp:

Năm sinh: **1954 - Nữ**
ĐT: **189**
Số thẻ BHYT:

Huyết áp - Mạch: **122/88-95** Cao: **150** cm; Nặng: **60** kg; Nhiệt độ: **36.5**℃

Tiền sử bệnh: PARA 1001

Lý do đi khám: ĂN KHÓ TIÊU --KT

CHỈ ĐỊNH:

CT Vùng Bụng

XÉT NGHIỆM:

Giờ	Người lấy mẫu
_ _ _ _:_ _ _ _	

TỔNG SỐ XÉT NGHIỆM: 3

C.E.A	CA 19.9 (Roche)	HCC Risk	

CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 9593 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel:(028)3927 8284(Ext:1134)-Fax:(028)3927 1224
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com/www.medic-lab.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

(BM.TTXN.XN.02.1- Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Họ tên:
Phái: **Nữ**
Ngày tháng năm sinh: **1954**
Quốc tịch:
Số CCCD/Hộ chiếu:
ĐT:
Địa chỉ
Đơn vị:
Nơi lấy mẫu: **Lầu 4**
BS yêu cầu: BS. CKI. PHAN HỮU BỘI HOÀN
Loại mẫu: **Máu**
Tình trạng mẫu: **Đạt**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
I. HUYẾT HỌC / ĐÔNG MÁU - HEMATOLOGY / COAGULATION			
NFS(C.B.C)(CÔNG THỨC MÁU)[1]	*		
WBC	***10.52 H***	(4.0 - 10.5)10^9/L	*QTHH019*
% Neu	**70.4**	(40 - 74 %)	
% Lym	**18.2**	(19 - 48 %)	
% Mono	**7.4**	(3 - 9 %)	
% Eos	**3.7**	(0 - 7 %)	
% Baso	**0.3**	(0 - 1.5 %)	
# Neu	***7.41 H***	(1.7 - 7.0) 10^9/L	
# Lym	**1.91**	(1.0 - 4.0) 10^9/L	
# Mono	**0.78**	(0.1 - 1.0) 10^9/L	
# Eos	**0.39**	(0 - 0.5) 10^9/L	
# Baso	**0.03**	(0 - 0.2) 10^9/L	
RBC	**4.43**	(3.80 - 5.60)10^12/L	*QTHH020*
Hb	**12.5**	(12.0 - 18.0 g/dL)	*QTHH025*
Hct	**39.3**	(35 - 52 %)	
MCV	**88.7**	(80 - 97 fL)	
MCH	**28.2**	(26 - 32 pg)	
MCHC	**31.8**	(31 - 36 g/dL)	
RDW	**14.6**	(11.0 - 15.7%)	
PLT	***117 L***	(150 - 400)10^9/L	*QTHH021*
MPV	**11.6**	(6.30 - 12.0 fL)	
II. SINH HOÁ - BIOCHEMISTRY			
Glucose (mmol/L) (FPG)[1]	**5.82**	(4.10 - 5.90 mmol/L)	*QTSH001*
Glucose (mg/dL)	**104.8**	(73.8 - 106 mg/dL)	
GGT[1]	***64.92 H***	(M < 55 U/L; F < 36 U/L)	*QTSH004*

* Đây là kết quả dạng số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân

CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 9593 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel:(028)3927 8284(Ext:1134)-Fax:(028)3927 1224
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com/www.medic-lab.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

(BM.TTXN.XN.02.1- Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Họ tên:
Phái: **Nữ**
Ngày tháng năm sinh: **1954**
Quốc tịch:
Số CCCD/Hộ chiếu:
Địa chỉ
Đơn vị: ***Medic***
Nơi lấy mẫu: **Lầu 4**
BS yêu cầu: BS. CKI. PHAN HỮU BỘI HOÀN
Loại mẫu: **Máu**
Tình trạng mẫu: **Đạt**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
SGOT (AST)[1]	***91.45 H***	(< 35 U/L)	*QTSH005*
SGPT (ALT)[1]	***49.82 H***	(< 30 U/L)	*QTSH013*
Độ Lọc Cầu Thận (CKD-EPI)	*		
Creatinin/Serum[2]	**0.990**	(M: 0.6 - 1.3; F:0.5 - 1.1 mg/dL)	*QTSH027*
eGFR (CKD-EPI)	**62**	(≥ 90 mL/min/1.73 m²)	
Triglycerides[1]	**1.53**	(<1.70; Ngưỡng: 1.70-2.25 mmol/L)	*QTSH015*
	.	(Cao: 2.26 - 5.64; Rất cao ≥ 5.65)	
Cholesterol, Total[1]	**4.91**	(<5.18; Ngưỡng: 5.18-6.21 mmol/L)	*QTSH003*
	.	(Cao: ≥ 6.22)	
III. MIỄN DỊCH - IMMUNOLOGY			
HBsAg (Định tính, qualitative)[1]	**NEG S/CO 0.434**	(Index <1; S/Co <1)	*QTMD017*
Anti HBs (Định lượng,quantitative)[2]	**3.65**	(≥ 10 mUI/mL)	*QTMD123*
Anti HBc Total(IgG+IgM)(Roche)[2]	***POS S/CO 0.008***	(S/Co > 1)	*QTMD120*
Anti HCV (Định tính, qualitative)[1]	***POS S/CO 59.80***	(S/Co < 1; Index < 1)	*QTMD018*
A.F.P[1]	**18.30**	(< 20 ng/mL)	*QTMD006*
C.E.A[1]	**2.07**	(< 5 ng/mL)	*QTMD007*
C.A 19-9 (Roche)[1]	***31.20 H***	(< 31 U/mL)	*QTMD008*
IV. SINH HỌC PHÂN TỬ - MOLECULAR BIOLOGY			
* HCC Risk (WAKO)[2]:	*		
AFP	**18.1**	(< 20 ng/mL)	
AFP - L3	***21.5 H***	(0 - 10 %)	
PIVKA II (DCP)	***15784 H***	(< 40 mAU/mL)	

Thời gian duyệt: 13:04:19 25/10/2023
In lần 2: 13:04:22 25/10/2023
Người duyệt: DS.Phan Thị Thu Hồng
Trưởng khoa xét nghiệm

CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.4, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Đăng ký khám trực tuyến :
http://medichh.nthsoft.vn
Hoặc app: Medic Hoa Hao

Qr code kết quả chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.

QRCode kết quả

MEDIC CT SCAN REPORT

Bệnh nhân : Tuổi : 69 Nữ
Địa chỉ :
Bác sĩ chỉ định : BS. CKI. PHAN HỮU BỘI HOÀN
Bệnh viện : MEDIC Khoa : PK
LÝ DO KHÁM : ĂN KHÓ TIÊU --KT
Máy : MSCT 640 _ 2
Vùng : CT VÙNG BỤNG Tiêm chất tương phản
Kết quả : ** KỸ THUẬT:
Vùng bụng - chậu được khảo sát với các lát hình liên tục 1mm với máy MSCT Aquilion, không và có tiêm thuốc cản quang.

** KẾT QUẢ:
Gan không to, bờ đều, nhu mô gan đồng nhất. Không thấy focal bất thường trong nhu mô gan.
Đường mật trong và ngoài gan không dãn.
Túi mật không to, thành mỏng, không thấy sỏi cản quang.
Mass đậm độ mô vùng thượng vị lệch phải kích thước 15cm, giới hạn rõ, dính thành hang vị tá tràng, bờ đa cung lớn. Thương tổn bắt thuốc cản quang mạnh không đồng nhất.
Lách và tụy hình dạng kích thước bình thường.
Hai thận hình dạng kích thước bình thường, không sỏi cản quang, không ứ nước. Nang thận phải #10mm.
Bàng quang hình dạng kích thước bình thường, vách mỏng.
Phần phụ bình thường.
Không thấy hạch trong vùng khảo sát.
Không thấy dịch tự do trong vùng khảo sát.
*** KẾT LUẬN:
U #15CM CHOÁN CHỖ VÙNG THƯỢNG VỊ VÀ HẠ SƯỜN PHẢI NGHĨ ÁC TÍNH, CÓ KHẢ NĂNG GIST HANG VỊ- TÁ TRÀNG.
CĐPB: U MẠC TREO.
NANG THẬN PHẢI.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25/10/2023 14:09
(Bác sĩ đã ký)

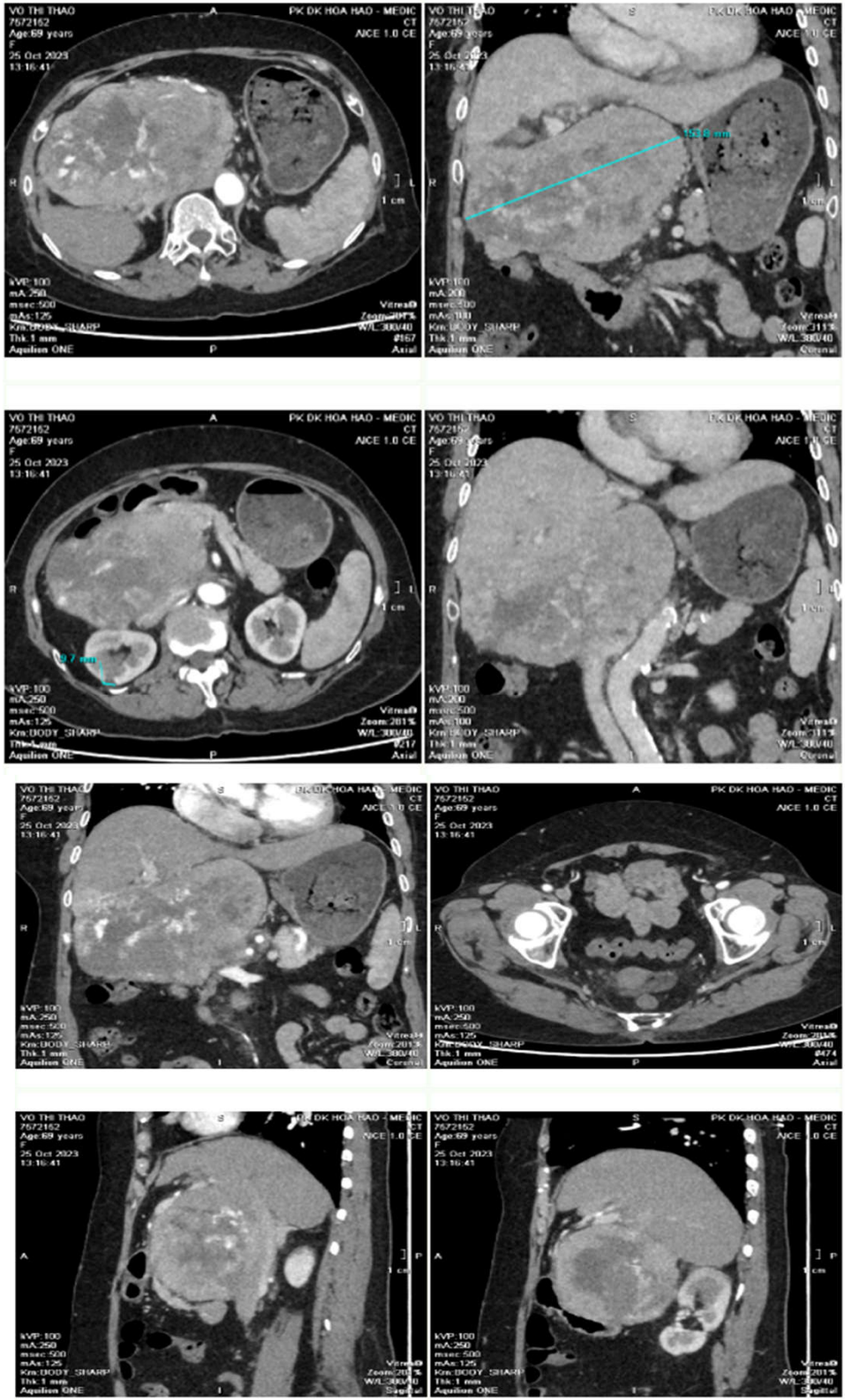

CHỨNG NHẬN PHẪU THUẬT

- Phẫu thuật ngày: 13/11/2023
- Phẫu thuật viên: BS. CKII. Hoàng Vĩnh Chúc
- Phương pháp vô cảm:
Mê NKQ

- Lược trình phẫu thuật:
PHẪU THUẬT THĂM SÁT SINH THIẾT NỐI VỊ TRÀNG

- Nhóm máu: **O** - Yếu tố: Rh **+**
- Kết quả giải phẫu bệnh:
THEO DÕI CARCINÔM TUYẾN LOẠI TẾ BÀO SÁNG. ĐỀ NGHỊ NHUỘM HÓA MÔ MIỄN DỊCH VỚI 0 DẤU ẤN: RCC, CD117, PAX 8, CK, VIMENTIN.

- Cảnh báo dị ứng:
- Tình trạng lúc ra viện: **Đỡ, giảm**
- Các ống thông: **Có** **Không** ✓

HƯỚNG DẪN TÁI KHÁM

Người bệnh đăng ký tái khám tại:

PHÒNG KHÁM SỐ 006 KHU KỸ THUẬT CAO (SÁNG)

Thời gian: **23/11/2023**

SỞ Y TẾ TP.HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN BÌNH DÂN
Khoa: Tổng Quát 1

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MS: 01/BV-01
Mã Y tế: **701412231103259**
Số lưu trữ:
Mã nhập viện: **23057247**

BHYT trái tuyến

GIẤY RA VIỆN

- Họ tên bệnh nhân:
- Dân tộc: *Kinh
Năm sinh: **1954** Giới tính: **Nữ**
Nghề nghiệp : Hưu & > 60 Tuổi
- Thẻ BHYT số: GD 4 74 741209740674005
BHYT: Giá trị từ: **21/03/2023** Đến ngày: **20/03/2024**
- Địa chỉ: l g Phú Thọ, Thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương

- Vào viện lúc: **10:57** Ngày: **07/11/2023** - Ra viện lúc: **16:00** Ngày : **17/11/2023**
- Chẩn đoán: **THEO DÕI GIST TÁ TRÀNG.**

- Phương pháp điều trị: **PHẪU THUẬT THĂM SÁT SINH THIẾT NỐI VỊ TRÀNG**

- Ghi chú: UỐNG THUỐC THEO TOA, TÁI KHÁM THEO HẸN. CẮT CHỈ TẠI Y TẾ ĐỊA PHƯƠNG NGÀY 22/11/2023.

Ngày 17 Tháng 11 Năm 2023
GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN
BÌNH DÂN
Lương Thanh Tùng
Họ tên: .....

Ngày 17 Tháng 11 Năm 2023
Trưởng khoa điều trị
PHÓ TRƯỞNG KHOA
BS. Nguyễn Phúc Minh
Họ tên: .....

BỆNH VIỆN BÌNH DÂN
Trụ sở chính : 371 Điện Biên Phủ - P.4 - Q.3 - TP.HCM
Khu Điều trị Kỹ thuật cao : 408 Điện Biên Phủ - P.11 - Q.10 - TP.HCM
ĐT : (08)38394747 - (08)38330205 **Fax :** 84.8.38391315
Email : bvbinhdan@hcm.vnn.vn **Website :** www.bvbinhdan.com.vn

Mã hồ sơ: **701412231103259**
Số lưu trữ: **2023/30447**
Khoa: **PK**
Mã tiêu bản: **2023_1069-HM**

PHIẾU CHẨN ĐOÁN GIẢI PHẪU BỆNH

Bệnh nhân : Võ Thị Thảo
Địa chỉ : , Thành phố Thủ Dầu Một, Bình ISĐT :
Bác sĩ CD Phái : Nữ Năm sinh : 1954
Ngày chỉ Nơi gửi : Phòng Khám K.006 - (KTC)
Chẩn đoán: U ác của dạ dày Ngày thực hiện : 27/11/2023 10:13

Phương pháp thực hiện : Kháng thể 2 & hóa chất bộc lộ kháng nguyên

MÔ TẢ KẾT QUẢ

GPB đại thể: BLOCK: 2023 - 18199

GPB vi thể:
CK (+)
RCC (+)
VIMENTIN (-)
PAX 8 (-)
CD117 (-)

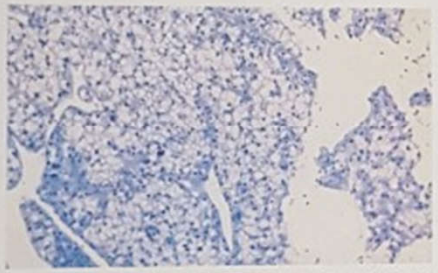

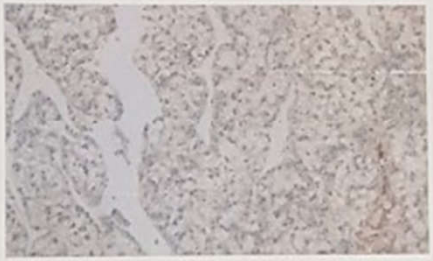

Kết luận: CARCINÔM TẾ BÀO THẬN TYPE CHROMOPHOBE.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023
Bác sĩ thực hiện

* *Khi tái khám nhớ mang theo kết quả này.*

NATIONAL CANCER INSTITUTE
Center for Cancer Genomics

Chromophobe Renal Cell Carcinoma Study

What is chromophobe kidney cancer?

Chromophobe renal cell carcinoma is a rare type of kidney cancer that forms in the cells lining the small tubules in the kidney. These small tubules help filter waste from the blood, making urine. As the different types of kidney cancer are very distinct, characterizing and understanding each type is important.[1]

In 2012, it was estimated that there would be 64,770 new cases of kidney cancer and 13,570 deaths as a result of this disease.[2] Chromophobe kidney cancer accounts for 5% of these cases. This rare type of cancer can run in families as part of a rare genetic disorder called Birt-Hogg-Dubé syndrome.[3] The disorder's genetic nature has allowed researchers a small window of opportunity to study it; however, very little is known about the genetic basis of sporadic (non-hereditary) chromophobe kidney cancer. TCGA studied the sporadic cases of this type of kidney cancer. Although rare, this cancer is a serious disease. At the time of this study, the only treatment option for patients with chromophobe kidney cancer is surgery.[4] Additional information on kidney cancer.

www.cancer.gov/ccg/research/genome-sequencing/tcga/studied-cancers/chromophobe-renal-cell-carcinoma-study#:~:text=Chromophobe%20renal%20cell%20carcinoma%20is,understanding%20each%20type%20is%20important.

Causes

Scientists are still learning about what causes chromophobe renal cell carcinoma. A lot of complex genetic and environmental factors seem to be involved.

Like other kinds of cancer, chromophobe RCC develops partly due to changes in a person's genetic material. Many factors may cause your genetic material—your DNA—to become slightly damaged during your lifetime. This is known as an acquired genetic mutation.

Usually, this isn't a big deal. However, if a specific cell inside your kidneys gets several mutations, it might start to behave abnormally. For example, it might begin to grow and reproduce when it normally shouldn't. In other words, it turns into cancer.

Certain things might increase the risk of dangerous mutations. For example, the following sometimes increase the risk of renal cell carcinoma:

- Smoking
- High blood pressure
- Other kinds of kidney disease
- Exposure to certain toxins[4]

People in certain jobs are more likely to be exposed to these toxins, such as mechanics or people who work in dry cleaning. However, most of the time, a clear cause can't be found.

It's complex, but certain parts of your DNA—specific genes—seem to be damaged in chromophobe renal cell carcinoma. For example, a gene called TP53 is commonly affected in people who have the disease.[1]

www.verywellhealth.com/chromophobe-renal-cell-carcinoma-overview-5200790

Chromophobe Renal Cell Carcinoma Symptoms

Most people with chromophobe RCC don't have any symptoms at all when they are diagnosed.[3] Instead, the cancer may be discovered on imaging scans done for another reason.

If symptoms are present, they may include the following:

- Pain in your lower back (sometimes called "flank pain")
- Blood in your urine

You might experience different symptoms if your cancer has already traveled to other places in your body (called metastatic cancer). In this case, some possible symptoms include:

- Bone pain
- Weight loss
- Fever
- Cough
- Swelling of your legs[4]

www.verywellhealth.com/chromophobe-renal-cell-carcinoma-overview-5200790

Diagnosis

Doctors use a variety of tests to diagnose kidney cancers. These include:

- a physical exam to feel for lumps
- urine samples
- blood tests to check for anemia and any abnormalities
- imaging tests, including CT scans, ultrasounds, and MRIs
- kidney biopsy, in which doctors remove a small sample of kidney tissue and send it to a lab for analysis

Doctors may recommend additional tests if they suspect that the cancer has spread.

www.medicalnewstoday.com/articles/chromophobe-renal-cell-carcinoma#staging

- Ung thư thận ky màu (Chromophobe RCC, chRCC) chiếm khoảng 3% – 5%, được Thoenes mô tả vào năm 1985, u có màu vàng nhạt, tương phẳng với các đám hoại tử xen lẫn với các dải xơ. . Mất NST Y, 1, 2, 6, 10, 13, 17 và 21 là những sự thay đổi gen đặc trưng. [2]

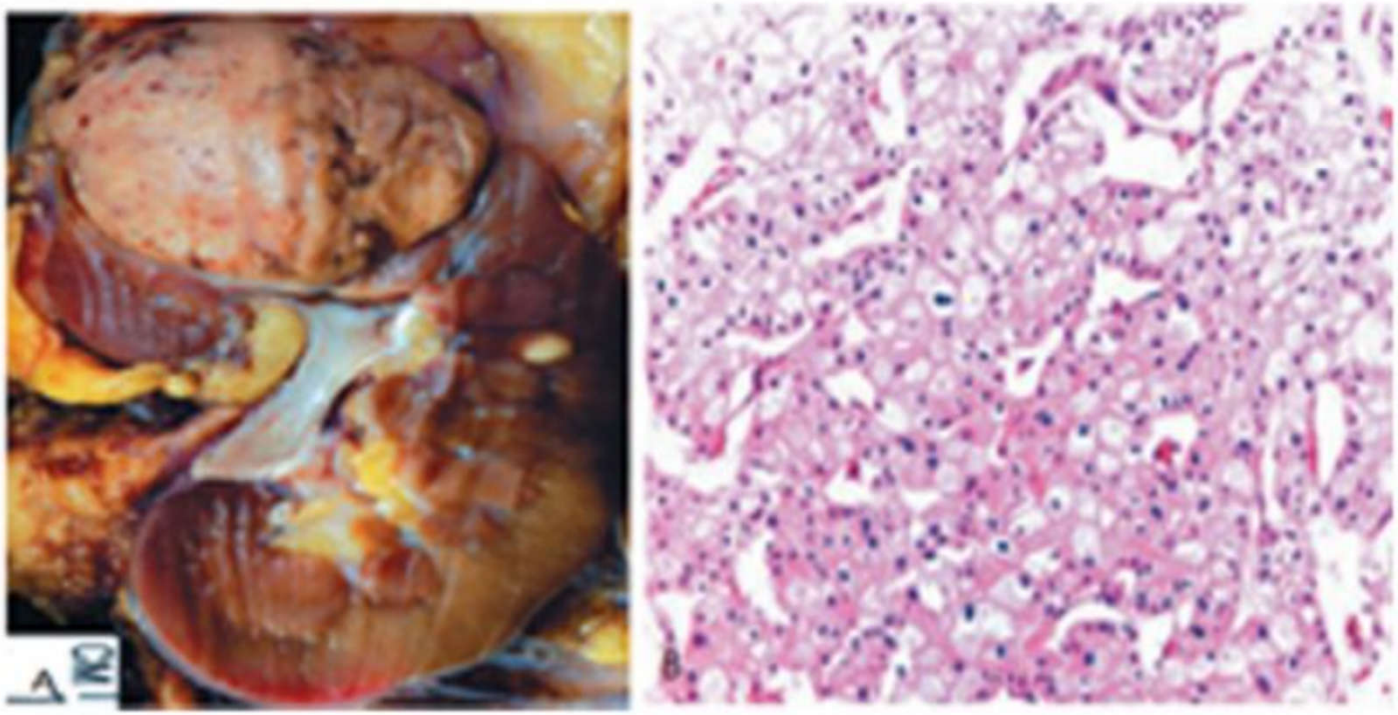

Bàn luận

- Dữ liệu ban đầu : LS+CLS:
  + Tiền căn: XHTH cách 2 năm
  + LS: khó tiêu , đầy hơi
  + XN : có VGSV C, tiểu cầu giảm, HCC risk (+)
  + Siêu âm bụng: U gan

    Khả năng cao: U gan nghĩ HCC/ VGSV C
- MSCT : Gist của đường tiêu hóa , nghi ác tính .

  Đặc điểm U : quá to 15 cm. Nhưng bệnh nhân không biết, không có cảm giác gì , vẫn đi khám CHA, uống thuốc thường xuyên, chỉ khó tiêu mà đi khám ---------nghĩ Gist đường tiêu hóa.
- Kết quả GPB: CARCINÔM thận loại Chromophobe

Bài học

- Qua những dữ liệu ban đầu mình có , thì nghĩ đã chẩn đoán được ra bệnh 90 %, nhưng nếu không đi đến cùng thì việc chẩn đoán đó có thể sai .

- Cảm ơn bệnh nhân và người nhà đã hợp tác, để có kết quả sau cùng này .


CHÂN THÀNH CẢM ƠN !!